

Thư Của Phao-lô Gửi Cho Người RÔ-MA

Tác Giả

Phao-lô

Ông có tên khác là Sau-lô. Ông là một nhà trí thức trong thời của ông. Tuy nhiên, trước khi tin thờ Chúa ông là một người theo Do-thái Giáo rất cuồng tín. Bởi sự cuồng tín đó mà ông đã bách hại Hội Thánh của Chúa lúc còn phôi thai rất tàn bạo. Nhưng sau khi bị Chúa bắt phục trên đường đến Đa-mách ông đã được Chúa biến đổi và trở thành một người rao giảng Đạo Chúa rất hăng say và tận tụy. Sự hiểu biết về Chúa, tâm tình hầu việc Chúa, và đời sống hy sinh của ông đã để lại cho chúng ta một gương vô cùng ngời sáng.

Người Nhận

Các tín hữu tại Rô-ma và khắp nơi

Viết Khi Nào

Sách này có lẽ được viết vào khoảng năm 57 S.C. tại Cô-rinh-tô, gần cuối chuyến hành trình truyền giáo lần thứ ba, trước khi Phao-lô chuẩn bị trở về Giê-ru-sa-lem.

Mục Đích

Phao-lô dùng bức thư này để tự giới thiệu mình với Hội Thánh Rô-ma và trình bày những niềm tin căn bản của Cơ-đốc Giáo cho những người sống tại thủ đô của đế quốc La-mã. Thư này chứa đựng nhiều lẽ đạo uyên thâm và rất thiết yếu cho chúng ta.

Câu Gốc

“Vì vậy khi chúng ta được xưng công chính bởi đức tin, chúng ta được hòa thuận với Đức Chúa Trời nhờ Đức Chúa Jesus Christ, Chúa chúng ta.” (5:1)

Bố Cục

- Phần mở đầu (1:1-17)
- Mọi người cần được cứu rỗi (1:18 – 3:20)
- Con đường cứu rỗi của Đức Chúa Trời (3:21 – 4:25)
- Đời sống mới trong Chúa (5:1 – 8:39)
- Chương trình cứu rỗi của Đức Chúa Trời cho dân Do-thái (9:1 – 11:36)
- Cách sống đạo của người tin thờ Chúa (12:1 – 15:13)
- Lời kết luận và những lời chào thăm cá nhân (15:14 – 16:27)

Các Nhân Vật Chính

Phao-lô, Phê-bê

Lời Mở Đầu

1 ¹Phao-lô, một đầy tớ^(a) của Đức Chúa Jesus Christ, được kêu gọi làm sứ đồ, được biệt riêng để rao truyền Tin Mừng của Đức Chúa Trời, ²là Tin Mừng đã được hứa từ trước qua các vị tiên tri của Ngài trong Kinh Thánh, ³liên quan đến Con Ngài, mà về phương diện phàm nhân thì được sinh ra từ dòng dõi Vua Đa-vít, ⁴còn về phương diện Linh của sự thánh khiết^(b) thì được xác chứng là Con Đức Chúa Trời đầy quyền năng qua sự sống lại từ cõi chết, đó là Đức Chúa Jesus Christ, Chúa chúng ta, ⁵qua Ngài chúng tôi nhận được ân sủng và chúc vụ sứ đồ để vì danh Ngài dẫn dắt mọi dân tin thờ Chúa và vâng phục Ngài, ⁶trong đó có anh chị em, những người được gọi để thuộc về Đức Chúa Jesus Christ, ⁷kính gởi tất cả những người được Đức Chúa Trời yêu thương, được gọi làm thánh đồ ở Rô-ma. Nguyên ân sủng và bình an từ Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ Đức Chúa Jesus Christ, là Chúa, đến cùng anh chị em.

Lời Cầu Nguyện Cảm Tạ

⁸Trước hết, nhờ Đức Chúa Jesus Christ, tôi cảm tạ Đức Chúa Trời của tôi về tất cả anh chị em, vì đức tin của anh chị em đã được truyền tụng khắp thế giới. ⁹Vì Đức Chúa Trời, Đấng tôi phục vụ với tất cả tâm hồn trong việc rao truyền Tin Mừng về Con Ngài, có thể làm chứng cho tôi rằng tôi hằng nhắc đến anh chị em trong khi cầu nguyện. ¹⁰Tôi luôn cầu xin rằng, nếu đẹp ý Đức Chúa Trời, xin Ngài mở đường cho tôi đến thăm anh chị em. ¹¹Vì tôi rất mong được gặp anh chị em để có thể chia sẻ với anh chị em một số ơn phước thuộc linh, hầu làm vững mạnh đức tin anh chị em, ¹²tức là khi tôi được ở giữa anh chị em, chúng ta có thể khích lệ đức tin lẫn nhau, tức đức tin của anh chị em và đức tin của tôi.

¹³Thưa anh chị em,^(c) tôi muốn anh chị em biết rằng, tôi đã định đến thăm anh chị em nhiều lần, để có thể gặt hái những kết quả giữa anh chị em như tôi đã gặt hái giữa các dân ngoại khác, nhưng lần nào tôi cũng gặp trở ngại.

¹⁴Tôi mắc nợ cả người Hy-lạp^(d) lẫn người man rợ, cả người thông thái lẫn người khờ dại. ¹⁵Vì thế tôi nóng lòng muốn giảng Tin Mừng cho anh chị em, những người ở Rô-ma.

Quyền Năng Đức Chúa Trời Tỏ Ra Qua Tin Mừng

¹⁶Thật vậy, tôi không hổ thẹn về Tin Mừng đâu, vì đó là quyền năng Đức Chúa Trời để cứu mọi người có lòng tin, trước là người Do-thái, sau là người Hy-lạp.^(e) ¹⁷Vì trong Tin Mừng ấy sự công chính của Đức Chúa Trời được biểu lộ, từ đức tin đến đức tin,^(f) như có chép rằng, “Người công chính sẽ sống bởi đức tin.”^(g)

(a) **1:1** nt: nô lệ

(b) **1:4** Gr. πνεῦμα ἁγιοσύνης

(c) **1:13** nt: anh em (tương tự trong cả sách)

(d) **1:14** “Người Hy-lạp” ở chỗ này chỉ về người văn minh (thời đó)

(e) **1:16** “Người Hy-lạp” trong sách này chỉ về toàn thể nhân loại ngoại trừ người Do-thái

(f) **1:17** ctd: càng ngày tin Chúa mạnh liệt hơn

(g) **1:17** nt: Hab 2:4

Cả Nhân Loại Phải Chịu Đức Chúa Trời Phán Xét

(1:18 – 3:20)

Tội Lỗi của Nhân Loại

¹⁸Cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời từ trời đã biểu lộ để trừng phạt mọi hình thức vô luân và gian ác của những kẻ dùng những biện pháp gian ác đàn áp sự thật. ¹⁹Vì những gì con người có thể biết về Đức Chúa Trời đã được bày tỏ cho họ rồi, bởi Đức Chúa Trời đã bày tỏ cho họ. ²⁰Thật vậy từ khi dựng nên trời đất, qua những gì đã được dựng nên, con người đã thấy rõ và nhận biết những gì không thấy được về Ngài, như quyền năng đời đời và thần tính của Ngài, vì thế họ không còn lý do để bào chữa. ²¹Vì dù họ đã biết Đức Chúa Trời, họ vẫn không chịu tôn vinh Ngài là Đức Chúa Trời và biết ơn Ngài; ngược lại, đầu óc họ cứ suy luận viển vông, tâm trí điên rồ của họ đã trở nên u tối. ²²Họ cho mình là khôn ngoan nhưng đã trở nên điên dại. ²³Họ đã đánh đổi vinh hiển của Đức Chúa Trời không hề hư nát cho những hình tượng của con người hay hư nát, hoặc của chim chóc, súc vật, ^(a) và rắn rết. ^(b)

²⁴Vì thế Đức Chúa Trời đã phó mặc họ cho những dục vọng của lòng họ, để họ sa vào những ô uế, làm nhục thân thể của nhau. ²⁵Họ đã đánh đổi chân lý của Đức Chúa Trời để lấy sự giả dối; họ thờ phượng và phục vụ loài thọ tạo thay vì Đấng Tạo Hóa, Đấng đáng được ca ngợi đời đời. A-men.

²⁶Chính vì thế Đức Chúa Trời đã phó mặc họ cho những dục vọng đồi bại của họ. Ngay cả phụ nữ của họ cũng đã đổi cách chung đụng xác thịt tự nhiên để theo cách phản tự nhiên. ²⁷Tương tự, đàn ông cũng đã bỏ cách chung đụng xác thịt tự nhiên với đàn bà mà un đốt sự thèm khát nhục dục với nhau; đàn ông làm những chuyện đồi bại với đàn ông, do đó họ phải chuốc lấy hình phạt tương xứng với hành động sai lầm của họ.

²⁸Vì họ không coi sự nhận biết Đức Chúa Trời là trọng, nên Đức Chúa Trời đã phó mặc họ cho một tâm trí bại hoại, để làm những điều không nên làm. ²⁹Lòng họ đầy mọi thứ bất chính, gian ác, tham lam, và hiểm độc. Họ đầy sự ganh tị, sát nhân, gây gỗ, lừa đảo, và xảo quyệt. Họ nói hành, ³⁰vu khống, ghét Đức Chúa Trời, xấu xược, kiêu căng, khoác lác, giỏi tạo ra điều ác, không vâng lời cha mẹ, ³¹không chút lương tri, không giữ lời hứa, không chút tình cảm, không chút xót thương.

³²Dù họ đã biết rõ luật của Đức Chúa Trời rằng hễ ai làm những việc như thế thì đáng chết, thế mà không những chính họ đã làm những điều ấy, mà còn tán thành những người khác làm những điều ấy nữa.

^(a) 1:23 nt: động vật bốn cẳng

^(b) 1:23 nt: loài bò sát

Sự Phán Xét của Đức Chúa Trời

2 ¹Vậy hỡi người kia, dù bạn là ai, khi bạn xét đoán người khác, bạn sẽ không thể bào chữa cho mình; vì khi xét đoán người khác mà bạn cũng làm những việc như người đó làm tức là bạn đã tự kết án mình. ²Chúng ta biết rằng sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với những ai làm những việc tội lỗi như thế là hợp với chân lý.

³Hỡi người kia, khi bạn lên án người khác mà chính bạn cũng làm những việc ấy và hành động như thế, bạn tưởng bạn có thể thoát khỏi sự phán xét của Đức Chúa Trời sao? ⁴Hay bạn coi thường sự phong phú của đức nhân từ, sức chịu đựng, và lòng khoan dung của Đức Chúa Trời? Bạn không biết rằng lòng nhân từ của Đức Chúa Trời là cốt để bạn có cơ hội ăn năn sao? ⁵Nhưng ấy là vì lòng cứng cỏi và không chịu ăn năn của bạn mà bạn đã tự chất chứa cho mình cơn thịnh nộ trong ngày thịnh nộ và biểu lộ sự phán xét công bình của Đức Chúa Trời, ⁶Đấng sẽ báo trả mỗi người tùy theo việc họ làm. ⁷Ai bền chí làm lành để tìm vinh hiển, tôn trọng, và sự bất tử, sẽ được Ngài ban cho sự sống đời đời. ⁸Còn kẻ ích kỷ, không vâng theo chân lý, nhưng cứ đi theo sự gian ác sẽ chuốc lấy cơn giận và cơn thịnh nộ của Ngài. ⁹Hoạn nạn và khốn khổ sẽ giáng trên mọi kẻ làm ác, trước là người Do-thái, sau là người Hy-lạp, ¹⁰nhưng vinh hiển, tôn trọng, và bình an sẽ ban cho mọi người làm lành, trước là người Do-thái, sau là người Hy-lạp. ¹¹Vì Đức Chúa Trời không thiên vị ai cả.

Mọi Người Sẽ Bị Chúa Phán Xét

¹²Ai không biết Luật Pháp mà phạm tội thì sẽ bị chết mất, không cần chiếu theo Luật Pháp; còn ai có Luật Pháp mà phạm tội thì sẽ bị xét xử theo Luật Pháp. ¹³Vì đối với Đức Chúa Trời, không phải người nghe biết Luật Pháp là công chính, nhưng người làm theo Luật Pháp mới được xưng là công chính.

¹⁴Vì khi các dân ngoại, những người không có Luật Pháp, theo bản năng tự nhiên đã làm những điều Luật Pháp dạy bảo thì chính những người đó, dù không có Luật Pháp, là luật pháp cho họ rồi. ¹⁵Họ đã chứng tỏ rằng những gì Luật Pháp đòi hỏi đã được khắc ghi trong lòng họ, và lương tâm họ cũng làm chứng cho điều đó, vì những tư tưởng của họ cứ xung đột với nhau, khi thì cáo trách, khi thì bình vực. ¹⁶Điều ấy sẽ thể hiện rõ trong ngày Đức Chúa Trời, qua Đức Chúa Jesus Christ, phán xét mọi tư tưởng thầm kín của mọi người, theo Tin Mừng tôi rao giảng.

Người Do-thái Sẽ Bị Phán Xét Dù Đã Có Luật Pháp của Môi-se

¹⁷Còn bạn, nếu bạn mang danh là người Do-thái, ý lại vào Luật Pháp, tự hào về mối liên hệ với Đức Chúa Trời, ¹⁸cho rằng mình hiểu biết ý muốn Ngài, biết phân biệt đúng sai nhờ đã được dạy dỗ từ Luật Pháp, ¹⁹và cho mình là người dẫn đường cho người mù, ánh sáng cho người đi trong tối tăm, ²⁰giáo sư của người khờ dại, thầy cô của người ấu trĩ, và có Luật Pháp là hiện thân của tri thức và chân lý, ²¹vậy tại sao bạn dạy người khác mà không dạy mình? Bạn giảng chớ trộm cắp, mà bạn có trộm cắp không? ²²Bạn cấm người ta ngoại tình, mà bạn có ngoại tình không? Bạn gớm ghiếc sự thờ lạy thần tượng, mà bạn có cướp đồ trong các đền miếu không? ²³Bạn tự hào về

Luật Pháp, mà bạn có làm nhục Đức Chúa Trời vì đã vi phạm Luật Pháp không? ²⁴Như có chép, “Vì cố các người, danh Đức Chúa Trời đã bị nói phạm giữa các dân ngoại.”

Người Do-thái Sẽ Bị Phán Xét Dù Đã Được Cắt Bì

²⁵Thật vậy phép cắt bì rất có giá trị nếu bạn giữ trọn Luật Pháp; nhưng nếu bạn là người vi phạm Luật Pháp thì dù đã được cắt bì, bạn cũng trở nên như người không được cắt bì thôi. ²⁶Như vậy nếu một người không được cắt bì nhưng vâng giữ những đòi hỏi của Luật Pháp thì tuy không được cắt bì nhưng người ấy chẳng thể được xem như đã được cắt bì rồi sao?

²⁷Vậy những người không được cắt bì trên thân xác nhưng luôn vâng giữ Luật Pháp sẽ xét đoán bạn là người có văn bản của Luật Pháp và được cắt bì, vì bạn đã vi phạm Luật Pháp. ²⁸Vì một người chỉ có bề ngoài là người Do-thái thì không phải là người Do-thái thật; cũng thế, sự cắt bì chỉ ở bên ngoài và trên thân xác, sự cắt bì đó không phải là sự cắt bì thật. ²⁹Nhưng một người bên trong là người Do-thái mới thật sự là người Do-thái. Sự cắt bì thật là sự cắt bì trong lòng, bằng Đức Thánh Linh, ^(a) chứ không bằng văn tự. Một người như thế sẽ được khen ngợi không phải từ loài người, nhưng từ Đức Chúa Trời.

Người Do-thái Sẽ Bị Phán Xét Dù Đã Có Lời Chúa

3 ¹Vậy thì làm người Do-thái có ích gì chẳng? Hoặc được cắt bì có lợi gì chẳng? ²Có ích lợi nhiều lắm. Có giá trị đủ mọi mặt. Trước hết người Do-thái được Đức Chúa Trời ủy thác Lời Ngài ^(b) cho họ.

³Nếu có một số người bất trung thì sao? Liệu sự vô tín của họ sẽ vô hiệu hóa sự thành tín của Đức Chúa Trời chẳng?

⁴Chẳng hề như vậy! Dù mọi người đều dối trá, Đức Chúa Trời vẫn luôn luôn chân thật, như có chép rằng,

“Hầu Chúa luôn luôn đúng mỗi khi Ngài tuyên phán,
Và luôn luôn đắc thắng mỗi khi Ngài phán xét.”

⁵Nhưng nếu sự bất chính của chúng ta làm cho sự công chính của Đức Chúa Trời được thể hiện rõ ràng hơn, thì chúng ta sẽ nói làm sao? Có phải Đức Chúa Trời bất công khi Ngài giáng cơn thịnh nộ trên chúng ta chẳng? (Tôi nói theo cách của người đời thường nói.)

⁶Chẳng hề như vậy! Vì nếu thế làm sao Đức Chúa Trời có thể xét đoán thế gian được?

⁷Còn nếu nhờ vào sự dối trá của tôi mà đức chân thật của Đức Chúa Trời được nổi bật lên, quy vinh hiển về cho Ngài, thì tại sao tôi còn bị kết án như một kẻ tội lỗi?

⁸Nếu như thế là đúng thì tại sao “Chúng ta không cứ làm điều ác đi để được điều thiện” như mấy kẻ đã vu khống chúng tôi, bảo rằng chúng tôi đã nói như vậy? Họ bị định tội là đáng lắm!

(a) **2:29** ctd: trong tâm linh

(b) **3:2** ctd: Sấm Ngôn

Mọi Người Đều Phạm Tội

⁹Vậy thì sao? Chúng ta có khá hơn gì chẳng?

Không, chẳng khá hơn gì cả. Vì như chúng tôi đã chứng tỏ rằng, người Do-thái lẫn người Hy-lạp, tất cả đều ở dưới quyền lực của tội lỗi, ¹⁰như có chép rằng,

“Chẳng có ai công chính, dù một người cũng không.

¹¹ Chẳng có người nào hiểu biết.

Chẳng ai tìm kiếm Đức Chúa Trời.

¹² Tất cả đều lìa bỏ Ngài. Họ cùng nhau trở thành vô dụng.

Chẳng có ai làm điều lành,

Dù một người cũng không. ^(a)

¹³ Cổ hòng chúng khác nào huyết mả mở ra;

Lưỡi chúng nói toàn những lời giả dối;

Dưới môi chúng là nọc rắn độc.

¹⁴ Miệng chúng chứa đầy những lời nguyên rủa và cay đắng.

¹⁵ Chân chúng lẹ làng đi gây đổ máu.

¹⁶ Nẻo đường chúng đi qua để lại điêu tàn và đau khổ.

¹⁷ Chúng chẳng biết con đường hòa bình là gì. ^(b)

¹⁸ Chẳng có sự kính sợ Đức Chúa Trời ở trước mắt chúng.”

¹⁹Chúng ta biết rằng tất cả những gì Luật Pháp nói là nói cho những người ở dưới Luật Pháp để mọi miệng phải im lặng, và cả thế gian phải chịu sự phán xét của Đức Chúa Trời, ²⁰vì không người nào nhờ vâng giữ Luật Pháp mà được kể là công chính trước mặt Ngài, bởi Luật Pháp giúp người ta biết thế nào là tội lỗi.

Loài Người Được Xưng Công Chính Nhờ Đức Tin

(3:21 – 5:21)

Cách Đức Chúa Trời Giúp Chúng Ta Trở Nên Công Chính

²¹Tuy nhiên hiện nay sự công chính của Đức Chúa Trời đã được thể hiện độc lập với Luật Pháp, nhưng được Luật Pháp và Các Tiên Tri làm chứng cho. ²²Tất cả những ai có lòng tin đều được kể là công chính trước mặt Đức Chúa Trời, vì đã tin vào Đức Chúa Jesus Christ, không phân biệt người nào, ²³vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất vinh hiển của Đức Chúa Trời. ²⁴Nhờ ân sủng Ngài, chúng ta không phải trả một giá nào, mà được xưng công chính, nhờ sự cứu chuộc đã thực hiện trong Đức Chúa Jesus Christ, ²⁵Đấng Đức Chúa Trời lập làm con vật hiến tế để chuộc tội, hầu khi chúng ta tin vào huyết của Đấng ấy, Đức Chúa Trời có thể nguôi cơn giận của Ngài. ^(c) Đức Chúa Trời đã bày tỏ đức công chính của Ngài, khi Ngài bỏ qua những tội lỗi loài người đã vi phạm trước kia, nhờ ơn chịu đựng vô lượng của Ngài. ²⁶Hiện nay Đức Chúa Trời

(a) **3:12** 3:10-12 – Thi 14:1-3 và 53:1-3 LXX

(b) **3:17** 3:15-17 – Ê-sai 59:7-8; ctd: đường lối hòa bình

(c) **3:25** dịch diễn ý chữ ἱλαστήριον (propitiation)

cũng bày tỏ đức công chính của Ngài khi Ngài, Đấng công chính, xưng công chính cho những người tin nhận Đức Chúa Jesus.

Tâm Quan Trọng của Đức Tin

²⁷Vậy chúng ta tự hào ở điểm nào? Chúng ta chẳng có gì để tự hào cả.

Chúng ta tự hào vì cậy vào Luật Pháp chẳng? Hoặc cậy vào việc làm chẳng? Hoàn toàn không. Nhưng chúng ta chỉ cậy vào luật của đức tin, ²⁸vì chúng ta tin rằng một người có thể được xưng công chính nhờ đức tin mà không cần phải làm những việc Luật Pháp đòi hỏi.

²⁹Đức Chúa Trời nào phải là của người Do-thái thôi sao? Ngài không phải là Đức Chúa Trời của các dân ngoại nữa sao?

Vâng, Ngài cũng là Đức Chúa Trời của các dân ngoại nữa. ³⁰Vậy chỉ có một Đức Chúa Trời, Đấng sẽ cho những người được cắt bì được xưng công chính bởi đức tin, và cũng sẽ cho những người không được cắt bì được xưng công chính bởi đức tin.

³¹Thế thì chúng ta dựa vào đức tin mà phớt bỏ Luật Pháp chẳng?

Chẳng hề như vậy! Ngược lại chúng ta củng cố giá trị của Luật Pháp.

Gương của Áp-ra-ham

4 ¹Vậy chúng ta sẽ nói gì về tổ phụ Áp-ra-ham của chúng ta theo phần xác đã được? ²Vì nếu nhờ vào việc làm mà Áp-ra-ham đã được xưng công chính thì ông có lý do để tự hào; nhưng ông không thể tự hào trước mặt Đức Chúa Trời được, ³vì Kinh Thánh đã nói gì? “Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời, và vì thế ông được kể là công chính.”

⁴Thế thì, đối với người làm việc, tiền công không phải là ơn huệ, nhưng là món nợ chủ phải trả. ⁵Nhưng đối với người không cậy vào việc làm, mà chỉ tin vào Đấng làm cho người có tội được xưng công chính, thì đức tin của người ấy được kể là yếu tố giúp người ấy được xưng công chính. ⁶Đó cũng là điều Đa-vít đã nói về phước hạnh của người được Đức Chúa Trời kể là công chính mà không nhờ cậy vào việc làm,

⁷ “Phước cho người được tha những vi phạm mình,
Được khỏa lấp những tội lỗi mình.

⁸ Phước cho người được Chúa không kể tội của mình.”

Áp-ra-ham Được Xưng Công Chính Không Nhờ Phép Cắt Bì

⁹Phải chăng phước hạnh ấy chỉ dành cho những người được cắt bì, hay cũng cho những người không được cắt bì nữa? Vì nếu chúng ta nói rằng, “Nhờ đức tin mà Áp-ra-ham được kể là công chính,” ¹⁰thì nếu vậy, ông ta được kể là công chính như thế nào? Lúc ông đã được cắt bì rồi, hay lúc ông chưa được cắt bì?

Không phải sau khi ông đã được cắt bì đâu, nhưng là trước khi ông được cắt bì. ¹¹Ông đã nhận dấu cắt bì như một dấu ấn của việc được xưng công chính nhờ đức tin trong khi ông còn là một người chưa được cắt bì, để ông có thể làm tổ phụ của tất cả những người có đức tin dù không được cắt bì, hầu họ cũng được kể là công chính.

¹²Cũng vậy, ông là tổ phụ của những người được cắt bì, tức những người không những

chỉ được cắt bì nhưng cũng bước theo những bước đức tin mà ông, tổ phụ Áp-ra-ham của chúng ta, đã trải qua trong lúc ông chưa được cắt bì.

Áp-ra-ham Được Xưng Công Chính Không Nhờ Vâng Giữ Luật Pháp

¹³Vì không phải nhờ vâng giữ Luật Pháp mà Áp-ra-ham hay dòng dõi ông được lời hứa sẽ nhận thế gian làm cơ nghiệp, nhưng là nhờ được xưng công chính bởi đức tin. ¹⁴Vì nếu nhờ vâng giữ Luật Pháp mà được thừa hưởng cơ nghiệp thì đức tin đã trở thành vô ích, và lời hứa đã bị vô hiệu hóa. ¹⁵Vì Luật Pháp sẽ đem cơn thịnh nộ đến với người phạm pháp; và chỉ nơi nào không có Luật Pháp, nơi đó mới không có sự phạm pháp.

¹⁶Thế thì nhờ đức tin tiếp nhận ân sủng mà lời hứa được bảo đảm cho cả dòng dõi của Áp-ra-ham, không những chỉ cho dòng dõi ở dưới Luật Pháp, nhưng cũng cho dòng dõi đức tin của ông nữa. Ông chính là tổ phụ của tất cả chúng ta, (¹⁷như có chép rằng, “Ta đã lập người làm cha của nhiều dân tộc”) trước mặt Đức Chúa Trời, Đấng ông tin có quyền làm cho kẻ chết sống lại và ra lệnh^(a) cho những gì chưa hiện hữu trở thành hiện hữu.

Đức Tin của Áp-ra-ham và Đức Tin của Chúng Ta

¹⁸Mặc dù Áp-ra-ham^(b) không còn gì để hy vọng, ông vẫn hy vọng và vẫn tin rằng ông sẽ trở thành “Cha của nhiều dân tộc,” theo như lời đã phán với ông rằng, “Dòng dõi ngươi sẽ đông như thế.”

¹⁹Đức tin của ông không hề suy giảm, mặc dù thân thể ông coi như đã chết, vì lúc ấy ông đã gần một trăm tuổi, và dạ bà Sa-ra không còn thể sinh con.^(c) ²⁰Nhưng đối với lời hứa của Đức Chúa Trời, ông không hề nao núng đức tin mà nghi ngờ gì cả,^(d) nhưng càng tin tưởng mãnh liệt hơn, và như thế đã đem vinh hiển về cho Đức Chúa Trời. ²¹Ông tin quả quyết rằng Đức Chúa Trời có khả năng làm thành những gì Ngài đã hứa. ²²Vì thế ông đã được kể là người công chính.

²³Nhưng khi viết rằng, “ông đã được kể là người công chính,” thì điều ấy không những chỉ nói về một mình ông, ²⁴nhưng cũng nói về chúng ta nữa. Chúng ta cũng sẽ được kể là những người công chính khi chúng ta tin Đấng đã làm cho Đức Chúa Jesus, Chúa chúng ta, từ cõi chết sống lại. ²⁵Ngài đã bị nộp để chết vì tội chúng ta và đã được làm cho sống lại, để chúng ta được xưng công chính.

Kết Quả của Việc Được Xưng Công Chính Bởi Đức Tin

5 ¹Vì vậy khi chúng ta được xưng công chính bởi đức tin, chúng ta được hòa thuận với Đức Chúa Trời nhờ Đức Chúa Jesus Christ, Chúa chúng ta. ²Nhờ Ngài chúng ta có thể cậy đức tin vào trong ân sủng này, tức ân sủng chúng ta đang hưởng;^(e) và

(a) **4:17** nt: gọi

(b) **4:18** nt: ông ấy

(c) **4:19** nt: như đã chết

(d) **4:20** nt: vô tín

(e) **5:2** nt: đang đứng

chúng ta có thể vui mừng về hy vọng được hưởng vinh hiển của Đức Chúa Trời.
³Không những thế, chúng ta còn có thể vui mừng về những gian khổ của chúng ta nữa, vì biết rằng gian khổ sinh ra chịu đựng, ⁴chịu đựng sinh ra bản lĩnh, bản lĩnh sinh ra hy vọng; ⁵và hy vọng sẽ không làm chúng ta thất vọng, vì tình yêu của Đức Chúa Trời đã tuôn đổ vào lòng chúng ta qua Đức Thánh Linh, Đấng Đức Chúa Trời ban cho chúng ta. ^(a)

⁶Trong khi chúng ta còn hoàn toàn bất lực, đến đúng thời điểm Đấng Christ đã chết thay cho người có tội. ⁷Vì để gì có ai bằng lòng chết thay cho người công chính; họa hoàn lắm mới có người chịu chết thay cho người thiện lành. ⁸Còn Đức Chúa Trời đã biểu lộ tình yêu của Ngài đối với chúng ta, trong khi chúng ta còn là người có tội, Đấng Christ đã chết thay cho chúng ta.

⁹Bây giờ nhờ huyết Ngài chúng ta đã được xưng công chính, thì trong tương lai cũng nhờ chính Ngài, chúng ta sẽ được cứu khỏi cơn thịnh nộ bội phần hơn biết bao.

¹⁰Vì khi chúng ta còn là thù nghịch với Đức Chúa Trời mà còn được giải hòa với Ngài nhờ sự chết của Con Ngài, huống chi bây giờ đã được giải hòa rồi, chúng ta sẽ được cứu nhờ sự sống của Con Ngài bội phần hơn biết bao. ¹¹Không những thế, nhưng chúng ta cũng vui mừng trong Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jesus Christ, Chúa chúng ta, nhờ Ngài ngày nay chúng ta đã nhận được sự giải hòa.

A-đam và Đấng Christ

¹²Như vậy bởi một người, tội lỗi đã vào thế gian, rồi bởi tội lỗi, sự chết đã xâm nhập, và như thế sự chết đã lan tràn đến mọi người, vì mọi người đều đã phạm tội. ¹³Số là tội lỗi đã hiện hữu trong thế gian trước khi có Luật Pháp, nhưng vì lúc đó chưa có Luật Pháp nên người ta không biết mình đã phạm tội trầm trọng như thế nào. ¹⁴Thật vậy, từ A-đam đến Môi-se, sự chết đã ngự trị trên mọi người, kể cả những người phạm những tội không giống như tội của A-đam, người làm hình bóng về Đấng phải đến.

¹⁵Nhưng sự phạm tội không như ân sủng. Vì nếu chỉ bởi tội lỗi của một người mà mọi người phải chết, thì ân sủng của Đức Chúa Trời và tặng phẩm trong ân sủng của Ngài cho nhiều người qua một người, là Đức Chúa Jesus Christ, càng dồi dào hơn biết bao. ¹⁶Tặng phẩm của Đức Chúa Trời ^(b) cũng khác với hậu quả phạm tội của một người; một đằng thì vì một người phạm tội mà cả nhân loại phải lãnh án bị đoán phạt, còn một đằng khác nhờ ân sủng mà người ta tuy đã phạm tội nhiều lần vẫn được kể là công chính. ¹⁷Vì nếu bởi một người phạm tội mà sự chết đã cầm quyền trên mọi người qua người ấy, thì cũng bởi một người là Đức Chúa Jesus Christ mà sự sống sẽ cầm quyền trong những ai tiếp nhận ân sủng và tặng phẩm của sự công chính càng bội phần hơn biết bao.

¹⁸Vậy như bởi một người phạm tội mà mọi người bị đoán phạt thế nào, thì cũng bởi một người đem lại sự công chính mà mọi người được xưng công chính và được hưởng sự sống cũng thế ấy. ¹⁹Vì như bởi sự không vâng lời của một người mà nhiều

^(a) 5:5 nt: Đấng được ban cho chúng ta

^(b) 5:16 nt: “sự ban cho” (chữ “Đức Chúa Trời” được hiểu ngầm)

người đã trở thành những kẻ có tội thể nào, thì cũng bởi sự vâng lời của một người mà nhiều người sẽ trở thành những người được kể là công chính cũng thể ấy.

²⁰Luật Pháp được ban hành để cho thấy tội lỗi đã gia tăng như thế nào; nhưng nơi nào tội lỗi gia tăng, nơi ấy ân sủng lại càng gia tăng nhiều hơn. ²¹Vậy, như tội lỗi thống trị khiến người ta phải chết thể nào, thì ân sủng cũng thống trị, qua sự công chính, làm người ta được hưởng sự sống đời đời nhờ Đức Chúa Jesus Christ, Chúa chúng ta, cũng thể ấy.

Đời Mới Của Người Được Xưng Công Chính

(6:1 – 8:39)

Chết Đối Với Tội Lỗi, Sống Lại Với Đấng Christ

6 ¹Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Chúng ta cứ tiếp tục sống trong tội lỗi để ân sủng có thể gia tăng chăng? ²Chẳng hề như vậy! Làm thế nào chúng ta đã chết đối với tội lỗi còn có thể tiếp tục sống trong tội lỗi? ³Hay anh chị em không biết rằng khi tất cả chúng ta chịu báp-têm trong Đức Chúa Jesus Christ, chúng ta đã chịu báp-têm vào sự chết của Ngài sao? ⁴Vậy qua phép báp-têm, chúng ta được chôn với Ngài trong sự chết của Ngài, để như Đấng Christ nhờ vinh hiển của Đức Chúa Cha sống lại từ trong cõi chết thể nào, thì chúng ta cũng có thể sống trong đời sống mới thể ấy. ⁵Vì nếu chúng ta đã hiệp nhất với Ngài trong sự chết của Ngài thể nào, chắc chắn chúng ta cũng sẽ hiệp nhất với Ngài trong sự sống lại của Ngài thể ấy. ⁶Chúng ta biết rằng con người cũ của chúng ta đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Ngài để bản ngã tội lỗi có thể bị tiêu diệt, và để từ đó trở đi chúng ta không còn làm nô lệ cho tội lỗi nữa. ⁷Vì ai đã chết thì đã được giải thoát khỏi quyền lực của tội lỗi. ⁸Nếu chúng ta đã cùng chết với Đấng Christ, chúng ta tin rằng chúng ta cũng sẽ cùng sống với Ngài. ⁹Chúng ta biết rằng Đấng Christ, sau khi đã từ cõi chết sống lại, sẽ không bao giờ chết nữa; sự chết không có quyền gì trên Ngài nữa. ¹⁰Cái chết mà Ngài đã chết, Ngài chết đối với tội lỗi, chỉ một lần đủ cả; nhưng sự sống mà Ngài đang sống, Ngài sống cho Đức Chúa Trời. ¹¹Vậy anh chị em cũng hãy coi mình như đã chết đối với tội lỗi và đang sống cho Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jesus Christ.

¹²Thế thì xin anh chị em đừng để tội lỗi cầm quyền trong thân thể sẽ chết này của anh chị em, khiến anh chị em vâng theo dục vọng nó. ¹³Đừng để các chi thể anh chị em làm những khí cụ của sự bất chính để phục vụ tội lỗi, nhưng hãy dâng chính mình cho Đức Chúa Trời như những người đã từ cõi chết sống lại và dâng các chi thể mình làm những khí cụ của sự công chính để phục vụ Đức Chúa Trời. ¹⁴Vì tội lỗi sẽ không có quyền gì trên anh chị em, bởi anh chị em không còn ở dưới Luật Pháp, nhưng đang ở dưới ân sủng.

Nô Lệ của Sự Công Chính

¹⁵Vậy thì sao? Chúng ta được phép phạm tội thoải mái, vì chúng ta không còn ở dưới Luật Pháp mà đang ở dưới ân sủng chăng?

Chẳng hề như vậy! ¹⁶Anh chị em không biết rằng một khi anh chị em đem thân làm nô lệ để vâng phục ai, anh chị em sẽ làm nô lệ của người mình vâng phục, hoặc của tội lỗi để phải chết, hoặc của sự vâng lời để được trở nên công chính chẳng?

¹⁷Tạ ơn Đức Chúa Trời, vì trước kia anh chị em vốn là nô lệ của tội lỗi, mà nay lại hết lòng vâng theo khuôn mẫu tín lý đã truyền lại ^(a) cho mình, ¹⁸và sau khi được giải thoát khỏi tội lỗi, anh chị em đã trở thành nô lệ cho sự công chính.

¹⁹Tôi nói theo cách người đời thường nói, vì bản ngã xác thịt của anh chị em vẫn còn yếu đuối. Như trước kia anh chị em đã trao các chi thể mình để làm nô lệ cho sự ô uế và tội lỗi đến nỗi đã trở nên quá tội lỗi thể nào, nay hãy dâng các chi thể của anh chị em để làm nô lệ cho sự công chính hầu sẽ trở nên thánh cũng thế ấy.

²⁰Vì khi anh chị em còn là nô lệ của tội lỗi thì đối với sự công chính anh chị em thấy mình được tự do. ²¹Thế hồi đó anh chị em làm nô lệ cho tội lỗi và đã thu được kết quả gì mà bây giờ anh chị em lại hổ thẹn vậy? Thì ra kết quả của những việc ấy chỉ là sự chết. ²²Nhưng bây giờ anh chị em đã được giải thoát khỏi tội lỗi và được làm nô lệ cho Đức Chúa Trời, anh chị em có được kết quả của mình là sự thánh hóa, và cuối cùng là sự sống đời đời. ²³Vì tiền công của tội lỗi là sự chết, nhưng tặng phẩm của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Đức Chúa Jesus Christ, Chúa chúng ta.

Tôi Con Chúa và Luật Pháp

7 ¹Thưa anh chị em, ^(b) anh chị em không biết rằng (tôi muốn nói với những người đã hiểu biết Luật Pháp) luật pháp chỉ ràng buộc một người khi người ấy còn sống chẳng?

²Giống như một phụ nữ đã có chồng; hễ ngày nào chồng nàng còn sống, luật pháp ràng buộc người phụ nữ ấy với chồng nàng, nhưng nếu chồng nàng chết, nàng không còn bị luật pháp ràng buộc với chồng nàng nữa. ³Vì thế trong khi chồng nàng còn sống, nếu nàng ăn ở với người khác, nàng sẽ bị gọi là kẻ ngoại tình; nhưng nếu chồng nàng qua đời, luật pháp cho nàng được tự do; nàng có quyền lấy chồng khác và không bị coi là kẻ ngoại tình.

⁴Cũng thế, anh chị em của tôi ơi, anh chị em đã chết đối với Luật Pháp qua thân thể của Đấng Christ rồi. Bây giờ anh chị em đã thuộc về một người khác, thuộc về Đấng đã sống lại từ cõi chết, để chúng ta có kết quả cho Đức Chúa Trời. ⁵Vì khi chúng ta còn sống trong xác thịt, những dục vọng tội lỗi, qua Luật Pháp, đã hành động trong các chi thể chúng ta, đưa đến hậu quả là sự chết. ⁶Nhưng bây giờ chúng ta đã được giải thoát khỏi Luật Pháp rồi, tức là đã chết đối với những gì giam giữ chúng ta bấy lâu nay rồi, vì thế chúng ta hãy phục vụ Chúa theo cách mới của Đức Thánh Linh chứ không theo cách cũ của văn tự.

^(a) **6:17** ctd: đã ủy thác

^(b) **7:1** nt: anh em (tương tự cho cả sách)

Liên Hệ Giữa Luật Pháp và Tội Lỗi

⁷Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật Pháp là tội lỗi chăng?

Chẳng hề như vậy! Nếu không nhờ Luật Pháp, tôi không biết tội lỗi là gì; vì tôi không biết tham lam là gì, nếu Luật Pháp không nói, “Người chớ tham lam.”

⁸Nhưng tội lỗi đã thừa dịp, dùng điều răn để khơi dậy trong tôi mọi thứ ham muốn. Thật vậy, nếu không có Luật Pháp thì tội lỗi coi như đã chết. ⁹Đã có thời tôi sống và không biết gì đến Luật Pháp, nhưng từ khi điều răn đến, tội lỗi lại sống dậy, còn tôi thì chết, ¹⁰và đáng lý điều răn phải dẫn tôi đến sự sống, thì nó lại đưa tôi đến sự chết! ¹¹Vì tội lỗi đã thừa dịp dùng điều răn để gạt tôi và dùng nó để giết tôi. ¹²Nói tóm lại, Luật Pháp là thánh, và điều răn là thánh, đúng, và tốt.

¹³Thế thì có phải điều tốt lại đem sự chết đến cho tôi chăng?

Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là vì tội lỗi đã dùng điều tốt để đem sự chết đến cho tôi, hầu bản chất của tội lỗi được bộc lộ, và qua điều răn, bản chất cực kỳ xấu xa của tội lỗi được bộc lộ rõ ràng.

Trận Chiến Nội Tâm

¹⁴Chúng ta biết rằng Luật Pháp là thuộc linh, còn tôi là xác thịt đã bị bán làm nô lệ cho tội lỗi. ¹⁵Nên tôi không hiểu việc tôi làm. Vì điều tôi muốn, tôi không làm; còn điều tôi ghét, tôi lại làm. ¹⁶Nếu tôi làm điều mình không muốn, tôi mặc nhiên nhìn nhận rằng Luật Pháp là tốt. ¹⁷Nhưng đúng ra không phải chính tôi làm điều đó, bèn là tội lỗi ở trong tôi. ¹⁸Tôi biết điều thiện không ở trong tôi, tức trong xác thịt tôi, bởi lẽ tôi muốn làm điều thiện nhưng không làm được. ¹⁹Tôi không làm điều thiện mình muốn nhưng lại làm điều ác mình không muốn. ²⁰Nếu tôi làm điều mình không muốn, thì tôi không còn là người làm điều ấy, nhưng là tội lỗi ở trong tôi.

²¹Bởi đó tôi khám phá ra luật này: khi tôi muốn làm điều thiện thì điều ác cũng có mặt ngay lúc đó. ²²Trong thâm tâm tôi, tôi rất thích Luật Pháp của Đức Chúa Trời, ²³nhưng tôi thấy có một luật khác trong các chi thể tôi đang chiến đấu chống lại luật của tâm trí tôi, và bắt tôi phải chịu khuất phục dưới luật của tội lỗi, là luật đang ở trong các chi thể tôi.

²⁴Khốn thay cho tôi! Ai sẽ cứu tôi khỏi thân thể sẽ chết này?

²⁵Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jesus Christ, Chúa chúng ta!

Thế thì về mặt tâm trí tôi phục vụ luật của Đức Chúa Trời, còn về mặt xác thịt tôi bị làm nô lệ cho luật của tội lỗi.

Sống trong Đức Thánh Linh

8 ¹Cho nên hiện nay không còn có sự kết tội cho những ai ở trong Đức Chúa Jesus Christ. ²Vì luật của Đức Thánh Linh, Đấng ban sự sống trong Đức Chúa Jesus Christ, đã giải thoát tôi^(a) khỏi luật của tội lỗi và sự chết. ³Vì điều chi Luật Pháp không thực hiện được, do xác thịt làm cho suy yếu, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi. Ngài đã sai chính Con Ngài lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi của chúng ta để giải quyết vấn

(a) 8:2 nt: bạn (ngôi thứ hai số ít); chỗ này dịch theo bản Byzantine (ngôi thứ nhất số ít)

đề tội lỗi; Ngài đã đoán phạt tội lỗi trên thân thể của Con Ngài. ⁴Ngài làm như vậy để sự công chính mà Luật Pháp đòi hỏi có thể được thực hiện đầy đủ trong chúng ta, những người không sống theo xác thịt, nhưng sống theo Đức Thánh Linh.

⁵Vì những ai sống theo xác thịt thì để tâm trí họ vào những gì thuộc về xác thịt, nhưng những ai sống theo Đức Thánh Linh thì để tâm trí họ vào những gì thuộc về Đức Thánh Linh. ⁶Để tâm trí vào những gì thuộc về xác thịt dẫn đến sự chết, nhưng để tâm trí vào những gì thuộc về Đức Thánh Linh dẫn đến sự sống và bình an. ⁷Vì tâm trí để vào những gì thuộc về xác thịt là chống nghịch với Đức Chúa Trời, vì nó không chịu thuận phục dưới luật của Đức Chúa Trời, đúng ra là nó không thể thuận phục được. ⁸Thật vậy, những người sống theo xác thịt không thể nào làm vui lòng Đức Chúa Trời.

⁹Tuy nhiên anh chị em không sống theo xác thịt nhưng theo Đức Thánh Linh, nếu thật sự Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời đang ở trong anh chị em. Ai không có Đức Thánh Linh của Đấng Christ, người ấy không thuộc về Ngài. ¹⁰Nhưng nếu Đấng Christ ở trong anh chị em thì dù thân thể anh chị em sẽ chết vì tội lỗi, nhưng tâm linh vẫn sống^(a) vì được xưng công chính. ¹¹Nếu Đức Thánh Linh của Đấng đã làm cho Đức Chúa Jesus sống lại từ cõi chết ở trong anh chị em, thì Đấng đã làm cho Đấng Christ sống lại từ cõi chết cũng sẽ ban sự sống cho thân thể sẽ chết của anh chị em qua Đức Thánh Linh của Ngài, Đấng đang ngự trị trong anh chị em.

¹²Thế thì thưa anh chị em, chúng ta không còn mắc nợ xác thịt để sống theo xác thịt nữa. ¹³Vì nếu anh chị em cứ sống theo xác thịt, anh chị em chắc chắn sẽ chết, nhưng nếu anh chị em nhờ Đức Thánh Linh làm chết những hành vi của bản ngã xác thịt, anh chị em sẽ sống. ¹⁴Vì tất cả những ai được Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời dẫn dắt đều là con của Đức Chúa Trời. ¹⁵Bởi anh chị em đã không nhận lấy tâm linh của kẻ làm nô lệ để phải sợ hãi nữa, nhưng anh chị em đã nhận lấy tâm linh của người làm con nuôi, để nhờ đó chúng ta có thể thưa một cách dạn dĩ, “A-ba, Cha!” ¹⁶Chính Đức Thánh Linh làm chứng với tâm linh chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. ¹⁷Nếu chúng ta là con cái, chúng ta cũng là những người thừa kế, những người thừa kế của Đức Chúa Trời và những người đồng thừa kế với Đấng Christ, nếu chúng ta thật sự chịu khổ với Ngài để chúng ta cũng được vinh hiển với Ngài.

Vinh Hiển Tương Lai

¹⁸Thật vậy tôi cho rằng những đau khổ hiện tại không đáng sánh với vinh hiển tương lai là vinh hiển sẽ được bày tỏ cho chúng ta. ¹⁹Vì muôn loài thọ tạo đang nôn nóng ngóng trông ngày Đức Chúa Trời cho các con cái Ngài hiển lộ. ²⁰Vì muôn vật đã bị khuất phục dưới sự hư ảo, không phải tự ý, nhưng bởi Đấng bắt chúng phải chịu như vậy, với hy vọng ²¹rằng chính muôn vật cũng sẽ được giải thoát khỏi ách nô lệ của sự hư nát để vào hưởng tự do trong vinh hiển với các con cái Đức Chúa Trời. ²²Vì chúng ta biết rằng muôn vật đang rên rỉ và quằn quại đau đớn như người sắp sinh cho đến bây giờ. ²³Không những muôn vật mà thôi, nhưng cũng có chúng ta

(a) 8:10 ctd: nhưng Đức Thánh Linh vẫn ban sự sống

nữa, những người có những trái đầu mùa của Đức Thánh Linh;^(a) chính chúng ta rên rỉ trong lòng, nôn nóng trông chờ ngày được hưởng trọn quyền làm con nuôi, tức sự cứu chuộc thân thể mình. ²⁴Vì trong niềm hy vọng đó chúng ta được cứu; nhưng khi hy vọng đã được thấy thì không còn là hy vọng, vì ai lại trông mong điều mình đang thấy bao giờ? ²⁵Nhưng nếu chúng ta đặt hy vọng vào điều chúng ta chưa thấy, thì đó mới là điều chúng ta bền chí trông chờ.

Đức Thánh Linh Cầu Thay

²⁶Cũng vậy Đức Thánh Linh giúp chúng ta trong khi chúng ta yếu đuối, vì chúng ta không biết phải cầu nguyện như thế nào cho đúng, nhưng chính Đức Thánh Linh cầu thay cho chúng ta bằng những tiếng rên rỉ không thể diễn tả bằng lời. ²⁷Đáng thấu rõ mọi lòng biết rõ tâm trí của Đức Thánh Linh, vì Đức Thánh Linh theo ý muốn Đức Chúa Trời cầu thay cho các thánh đồ.

Phước của Người Yêu Kính Chúa

²⁸Chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho những người yêu kính Đức Chúa Trời, tức những người được gọi theo mục đích của Ngài. ²⁹Vì những người Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định trước để trở nên giống như hình ảnh của Con Ngài, hầu Con ấy có thể làm Con Trưởng giữa một đàn em đông đúc. ³⁰Những người Ngài đã định trước thì Ngài cũng đã kêu gọi; những người Ngài đã kêu gọi thì Ngài cũng đã xưng công chính; và những người Ngài đã xưng công chính thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.

Tình Yêu của Đức Chúa Trời Đối Với Chúng Ta Trong Đấng Christ

³¹Như vậy chúng ta sẽ nói gì về những điều ấy? Nếu Đức Chúa Trời bình vực chúng ta, ai có thể chống lại chúng ta?

³²Ngài đã không tiếc chính Con Ngài, nhưng vì tất cả chúng ta, mà ban Con ấy, lẽ nào Ngài sẽ không ban cho chúng ta mọi sự cùng với Con ấy sao?

³³Ai sẽ kiện cáo những người Đức Chúa Trời chọn?

Đã có Đức Chúa Trời, Đấng xác nhận họ là công chính.

³⁴Ai sẽ kết án họ chăng?

Đã có Đức Chúa Jesus Christ, Đấng đã chết, đúng hơn là Đấng đã sống lại, Đấng đang ở bên phải Đức Chúa Trời, và Ngài đang cầu thay cho chúng ta.

³⁵Ai có thể tách rời chúng ta ra khỏi tình yêu của Đấng Christ? Có phải hoạn nạn, khổn cùng, bách hại, đói khát, trần truồng, nguy hiểm, hoặc gươm giáo chăng? ³⁶Như có chép rằng,

“Vì có Ngài, chúng con bị giết suốt ngày;
Chúng con bị xem như chiên để đem giết thịt.”

(a) 8:23 ctd: có Đức Thánh Linh như là trái đầu mùa của Đức Chúa Trời ban

³⁷Tuy nhiên trong mọi sự ấy, chúng ta đều chiến thắng tất cả nhờ Đấng yêu thương chúng ta. ³⁸Vì tôi tin chắc rằng không điều gì, dù sự chết hay sự sống, các thiên sứ hay các quỷ sứ, ^(a) việc hiện tại hay việc tương lai, hay bất cứ quyền lực nào, ³⁹điều gì đến từ trời cao hay ra từ vực thẳm, hay bất cứ vật thọ tạo nào, có thể tách rời chúng ta ra khỏi tình yêu của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jesus Christ, Chúa chúng ta.

Người Do-thái Trong Chương Trình Cứu Rỗi Của Đức Chúa Trời (9:1 – 11:36)

Tâm Tình của Phao-lô Đối Với Người Do-thái

9 ¹Tôi nói thật trong Đấng Christ, tôi không nói dối, lương tâm tôi làm chứng cho tôi trong Đức Thánh Linh ²rằng lòng tôi rất buồn và đau đớn không nguôi. ³Tôi ước gì chính tôi chịu sự nguyên rủa, bị tách rời khỏi Đấng Christ thay cho anh chị em tôi theo phần xác, tức đồng bào tôi, ⁴dân I-sơ-ra-ên, những người đã được nhận làm con nuôi, được ban cho vinh hiển, được các giao ước, được nhận Luật Pháp, được đảm trách việc thờ phượng, và được các lời hứa. ⁵Họ là con cháu của các tổ phụ, và từ họ Đấng Christ đã sinh ra theo phần xác. Ngài là Đấng ở trên mọi sự, là Đức Chúa Trời được chúc tụng đời đời. ^(b) A-men.

Quyền Tể Trị Tuyệt Đối của Đức Chúa Trời Tỏ Ra Qua Các Quyết Định của Ngài

⁶Nói như thế không có nghĩa là lời Đức Chúa Trời đã thất bại. Vì không phải mọi người Do-thái đều là người Do-thái thật; ⁷không phải tất cả con cháu Áp-ra-ham đều thật sự là con cháu Áp-ra-ham, nhưng “Chỉ dòng dõi của I-sác mới là dòng dõi mang danh người.”

⁸Điều ấy có nghĩa là không phải con cái theo phần xác đương nhiên là con cái của Đức Chúa Trời, nhưng con cái của lời hứa mới được kể là hậu duệ chính tông. ⁹Lời hứa ấy như thế này, “Vào khoảng này, Ta sẽ trở lại và Sa-ra sẽ có một con trai.”

¹⁰Không những thế thôi, khi Rê-be-ca do một người là I-sác, tổ phụ chúng ta, có thai đôi cũng vậy. ¹¹Trước khi hai đứa trẻ chào đời, khi chúng chưa làm một điều thiện hay điều ác nào, thì để giữ vững ý định của Đức Chúa Trời trong sự lựa chọn, không căn cứ vào việc làm của họ, nhưng căn cứ vào quyền lựa chọn của Đấng Kêu Gọi, ¹²bà đã được bảo, “Đứa lớn sẽ làm tôi đứa nhỏ.” ¹³Như có chép rằng, “Ta thương Gia-cốp nhưng ghét Ê-sau.”

¹⁴Vậy chúng ta sẽ nói thế nào đây? Có phải Đức Chúa Trời bất công chăng?

(a) 8:38 nt: những kẻ cầm đầu

(b) 9:5 ctd: Ngài là Đức Chúa Trời ở trên mọi sự, Đấng được chúc tụng đời đời, hoặc Nguyên Đức Chúa Trời là Đấng ở trên mọi sự được chúc tụng đến đời đời.

Chẳng hề như vậy! ¹⁵Vì Ngài đã phán với Môi-se rằng, “Ta sẽ nhân từ với ai Ta muốn nhân từ; Ta sẽ thương xót ai Ta muốn thương xót.”^(a) ¹⁶Như vậy người ta được chọn không do mình muốn hoặc do người nào bên ba chạy chọt mà được, nhưng do ơn thương xót của Đức Chúa Trời, ¹⁷vì lời Kinh Thánh đã phán với Pha-ra-ôn rằng, “Ta đã lập người lên cốt để người làm đối tượng cho Ta bày tỏ quyền năng của Ta, hầu danh Ta được truyền rao khắp đất.” ¹⁸Như vậy Ngài muốn thương xót ai Ngài thương xót, và Ngài muốn để ai cứng lòng Ngài để.

Chúa Giận Rồi Lại Thương

¹⁹Thế thì bạn sẽ nói với tôi, “Nếu vậy sao Ngài còn bắt lỗi? Vì ai có thể cưỡng lại ý Ngài được?”

²⁰Hỡi người kia, bạn là ai mà dám cãi lại Đức Chúa Trời? Có thể nào một món đồ gốm nói với người đã nặn nên nó rằng, “Tại sao ông nặn nên tôi như thế này?” ²¹Chẳng phải người thợ gốm có quyền tạo ra các vật dụng từ một đồng đất sét, cái để dùng vào việc sang trọng và cái để dùng vào việc tầm thường sao? ²²Nếu Đức Chúa Trời muốn bày tỏ cơn thịnh nộ của Ngài và biểu dương quyền năng của Ngài nên đã nhẫn nhục chịu đựng những món đồ gốm đáng chuốc cơn thịnh nộ, được chuẩn bị sẵn cho sự hủy diệt, ²³hoặc để bày tỏ sự phong phú của vinh hiển Ngài đối với những món đồ gốm được thương xót và được Ngài chuẩn bị sẵn cho sự vinh hiển, ²⁴trong đó có chúng ta, những người Ngài đã gọi, không những chỉ từ dân Do-thái nhưng cũng từ các dân ngoại, thì sao? ²⁵Như Ngài đã phán trong sách Ô-sê rằng,

“Ta sẽ gọi những kẻ không phải dân Ta là ‘dân Ta,’

Ta sẽ gọi kẻ không được yêu thương là ‘người Ta yêu quý.’

²⁶ Và chính tại nơi họ bị bảo, ‘Các ngươi không phải là dân Ta,’

Họ sẽ được gọi là ‘Con cái của Đức Chúa Trời hằng sống.’”

²⁷Tiên Tri Ê-sai đã kêu lên về dân I-sơ-ra-ên rằng, “Dù dân số của con cái I-sơ-ra-ên đông như cát nơi bờ biển, thì cũng chỉ những người còn sót lại mới được hưởng ơn cứu rỗi mà thôi, ²⁸vì Chúa sẽ thi hành án phạt của Ngài trên đất cách nhanh chóng và dứt khoát.”

²⁹Và như Ê-sai đã nói trước,

“Nếu Chúa các đạo quân không chứa lại cho chúng ta những người nổi dỗi,

Thì chúng ta đã trở nên như Sô-đôm

Và đã như Gô-mô-ra rồi.”

Tảng Đá Vấp Ngã

³⁰Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Các dân ngoại không gắng sức tìm kiếm sự công chính nhưng lại được xưng công chính, một sự công chính có được nhờ đức tin, ³¹còn dân I-sơ-ra-ên đã gắng sức làm theo Luật Pháp để được xưng công chính nhưng lại không được xưng công chính, vì họ đã không làm trọn Luật Pháp.

³²Tại sao? Tại vì họ không cậy đức tin mà tìm, nhưng cậy vào việc làm. Họ đã vấp phải tảng đá vấp chân, ³³như có chép rằng,

“Này, Ta để tại Si-ôn một tảng đá vấp chân, một tảng đá gây cho vấp ngã,
Nhưng ai tin Người sẽ không bị hổ thẹn.”

Người Do-thái Cần Tin Nhận Sự Công Chính Bởi Đức Tin

10 ¹Thưa anh chị em, sự ao ước trong lòng tôi và điều tôi cầu xin Đức Chúa Trời cho dân I-sơ-ra-ên^(a) là họ được cứu. ²Tôi có thể làm chứng rằng họ rất nhiệt thành đối với Đức Chúa Trời, nhưng lòng nhiệt thành ấy không đặt nền tảng trên tri thức. ³Vì không biết cách Đức Chúa Trời làm cho người ta được xưng công chính và muốn cậy sức riêng mình để đạt đến sự công chính, họ đã không chịu phục dưới cách làm cho được xưng công chính của Đức Chúa Trời. ⁴Vì Đấng Christ chính là cứu cánh của Luật Pháp, để ai tin Ngài sẽ được xưng công chính.

Ơn Cứu Rỗi Cho Mọi Người

⁵Môi-se viết về sự công chính đến bởi Luật Pháp rằng, “Hễ ai làm theo những điều ấy sẽ được sống.” ⁶Nhưng về sự công chính đến bởi đức tin, ông nói, “Người đừng tự nhủ trong lòng rằng, ‘Ai sẽ lên trời?’” (Ngụ ý: để đem Đấng Christ xuống), ⁷hoặc ‘Ai sẽ xuống vực thẳm?’ (Ngụ ý: để đem Đấng Christ từ cõi chết lên). ⁸Nhưng điều ấy nói gì? “Lời^(b) ở gần người, trong miệng người, và trong lòng người.” (Đó là lời đức tin chúng tôi rao giảng). ⁹Vì nếu miệng bạn xưng nhận Đức Chúa Jesus là Chúa, và lòng bạn tin rằng Đức Chúa Trời đã làm cho Ngài sống lại từ cõi chết, bạn sẽ được cứu. ¹⁰Vì ai tin trong lòng sẽ được xưng công chính, và ai xưng nhận bằng môi miệng sẽ được cứu, ¹¹vì Kinh Thánh dạy, “Ai tin Ngài sẽ không bị hổ thẹn.”

¹²Thế thì không có sự phân biệt giữa người Do-thái và người Hy-lạp, vì họ có cùng một Chúa; Ngài là Chúa chung của mọi người, và Ngài ban phước dồi dào cho những ai kêu cầu Ngài, ¹³vì “Ai kêu cầu danh Chúa sẽ được cứu.”

¹⁴Nhưng làm sao họ có thể kêu cầu Đấng họ chưa tin? Làm sao họ có thể tin Đấng họ chưa nghe? Làm sao họ có thể nghe nếu không ai rao giảng? ¹⁵Làm sao họ có thể rao giảng nếu họ không được sai đi? Như có chép rằng, “Bàn chân của những người rao truyền Tin Mừng đẹp biết bao!”

¹⁶Nhưng không phải mọi người sẽ vâng theo Tin Mừng, vì Ê-sai nói, “Lạy Chúa, ai tin những gì chúng con rao báo?”

¹⁷Như vậy đức tin đến bởi những gì người ta nghe, và những gì người ta cần nghe là lời^(c) của Đấng Christ^(d) được rao giảng.

¹⁸Nhưng tôi xin hỏi, họ đã được nghe chưa?

Họ đã được nghe rồi, vì

(a) **10:1** nt: cho họ

(b) **10:8** Greek: *Rhema*

(c) **10:17** Greek: *rhema*

(d) **10:17** Bản Byzantine chép, “Đức Chúa Trời”

“Âm thanh chúng đã lan truyền khắp đất,
Và lời chúng đã vang đến cùng tận địa cầu.”

¹⁹Nhưng tôi xin hỏi thêm, có phải người I-sơ-ra-ên không hiểu chẳng?
Trước hết xin nghe Môi-se kể lại, ^(a)

“Ta sẽ làm cho các người ganh tị với một dân không đáng gọi là một dân;
Bởi một dân khờ khạo, Ta sẽ làm cho các người tức giận.”

²⁰Ê-sai đã rất bạo dạn thuật lại, ^(b)

“Những kẻ chẳng tìm kiếm Ta đã tìm được Ta;
Ta đã tỏ Ta ra cho những kẻ chẳng cầu hỏi Ta.”

²¹Nhưng đối với dân I-sơ-ra-ên, Ngài phán, “Suốt ngày Ta dang hai tay ra hướng về một dân không vâng lời và chống nghịch.”

Lòng Thương Xót của Đức Chúa Trời Đối Với Dân Do-thái

11 ¹Vậy tôi xin hỏi, có phải Đức Chúa Trời đã loại bỏ dân Ngài chẳng?
Chẳng hề như vậy! Vì tôi cũng là một người I-sơ-ra-ên, một hậu duệ của
Âp-ra-ham, thuộc chi tộc Bên-gia-min. ²Đức Chúa Trời chưa từ bỏ dân Ngài, một dân
Ngài đã biết trước.

Anh chị em không biết Kinh Thánh chép gì về chuyện Ê-li sao? Thế nào ông ấy đã
tố cáo dân I-sơ-ra-ên trước mặt Đức Chúa Trời, ³“Lạy Chúa, họ đã giết các tiên tri của
Ngài, họ đã phá đổ các bàn thờ Ngài, chỉ một mình con còn sót lại, thế mà bây giờ họ
đang lùng bắt để lấy mạng con.”

⁴Nhưng Đức Chúa Trời đã đáp lại với ông thế nào? “Ta đã để dành cho Ta bảy ngàn
người chưa quỳ gối trước Ba-anh.”

⁵Ngày nay cũng vậy, có một số người còn sót lại do được chọn bởi ân sủng. ⁶Nhưng
nếu là bởi ân sủng thì chẳng cần đến việc làm nữa; bằng không, ân sủng chẳng còn
là ân sủng.

⁷Vậy thì sao?

Dân I-sơ-ra-ên không đạt những gì họ đã tìm kiếm, nhưng những người được chọn
lại đạt, và số người còn lại thì cứng lòng, ⁸như có chép,

“Đức Chúa Trời đã cho họ một tâm linh hôn mê,
Mắt họ không thấy,
Tai họ không nghe,
Cho đến ngày nay.”

(a) 10:19 nt: xin nghe Môi-se nói

(b) 10:20 nt: Ê-sai nói

⁹Đa-vít cũng nói,

“Nguyện bàn tiệc của chúng trở thành một cái bẫy và một cạm bẫy,
Một cớ vấp ngã và một hình phạt đích đáng cho chúng.

¹⁰ Nguyện mắt chúng đui mù để chẳng còn trông thấy,
Nguyện lưng chúng sụp xuống luôn luôn.”

Ơn Cứu Rỗi Đến Các Dân Ngoại

¹¹Tôi xin hỏi rằng, có phải dân I-sơ-ra-ên vấp chân như thế để ngã nhào chẳng?

Chẳng hề như vậy! Nhưng bởi sự phạm tội của họ, ơn cứu rỗi đã đến với các dân ngoại, khiến họ phải ganh tức. ¹²Vậy nếu sự phạm tội của họ đã đem phước hạnh dồi dào đến thế gian, và sự thất bại của họ đã đem phước hạnh dồi dào đến các dân ngoại, thì khi họ hoàn toàn tiếp nhận ơn cứu rỗi, sự đầy tràn của họ sẽ dồi dào hơn biết dường nào!

¹³Bây giờ tôi xin thưa với anh chị em là những người thuộc các dân ngoại: Với tư cách là sứ đồ cho các dân ngoại, tôi lấy làm vinh hạnh về chức vụ tôi, ¹⁴mong sao nhờ đó có thể kích thích đồng bào tôi sinh lòng ganh tức, hầu cứu được một số người trong họ. ¹⁵Vì nếu việc họ bị loại bỏ đã đem lại sự giải hòa cho thế gian, thì khi họ được nhận lại, sự thể sẽ ra sao, nếu không phải là cải tử hoàn sinh?

Cây Ô-liu Hoang và Cây Ô-liu Tốt

¹⁶Nếu nắm bột dâng lên làm của lễ đầu mùa là thánh thì cả đồng bột cũng thánh; nếu cái rễ là thánh thì các nhánh cũng thánh. ¹⁷Nhưng nếu một vài nhánh bị chặt bỏ, và bạn là nhánh ô-liu hoang được thắp vào chỗ của chúng để hưởng nhựa sống phong phú từ rễ của cây ô-liu tốt, ¹⁸thì xin bạn đừng đắc chí mà khinhể các nhánh ấy. Nếu bạn muốn đắc chí, xin nhớ rằng không phải bạn nuôi cái rễ mà cái rễ nuôi bạn.

¹⁹Bạn nói, “Vì các nhánh ấy đã bị chặt bỏ, nên tôi mới được thắp vào.”

²⁰Bạn nói đúng. Họ đã bị chặt bỏ vì họ không tin, còn bạn, nhờ tin nên bạn mới được đứng vào đó. Vậy bạn đừng lên mình kiêu ngạo, nhưng thà hãy kính sợ thì hơn.

²¹Vì nếu Đức Chúa Trời đã không tiếc các nhánh tự nhiên, thì Ngài sẽ không tiếc bạn là nhánh thắp vào đâu. ^(a)

²²Vậy hãy nhận thức đức nhân từ và nghiêm khắc của Đức Chúa Trời: Ngài nghiêm khắc đối với những kẻ lìa bỏ Ngài, ^(b) nhưng đức nhân từ của Đức Chúa Trời dành cho bạn nếu bạn cứ tiếp tục giữ mình trong đức nhân từ của Ngài, bằng không, bạn cũng sẽ bị chặt bỏ. ²³Còn họ, nếu họ không tiếp tục trong sự vô tín, họ sẽ được thắp vào trở lại, vì Đức Chúa Trời có thừa khả năng để thắp họ vào trở lại.

²⁴Thế thì theo tự nhiên, bạn vốn là một nhánh từ một cây ô-liu hoang được chặt và thắp vào một cây ô-liu tốt, một việc nghịch với tự nhiên, mà còn được như thế, thì họ, những nhánh tự nhiên của cây ô-liu tốt, khi được thắp trở lại vào chính cây ô-liu của họ, đương nhiên họ sẽ được tốt đẹp hơn biết dường nào!

^(a) **11:21** nt: không tiếc bạn đâu

^(b) **11:22** nt: sa ngã

Lòng Thương Xót của Đức Chúa Trời Đối Với Dân Do-thái và Các Dân Ngoại

²⁵Thưa anh chị em, tôi không muốn anh chị em không biết gì về huyền nhiệm này, kẻo anh chị em cứ cho mình là khôn ngoan hiểu biết, đó là sự cứng lòng đã xảy ra cho một phần dân I-sơ-ra-ên cho đến khi số các dân ngoại gia nhập được đầy đủ, ²⁶và như thế, toàn thể dân I-sơ-ra-ên sẽ được cứu, như có chép rằng:

“Đấng Giải Cứu sẽ đến từ Si-ôn;
Ngài sẽ cất bỏ sự vô đạo khỏi Gia-cốp.

²⁷ Đây là giao ước của Ta với họ,
Khi Ta xóa bỏ tội lỗi của họ.”

²⁸Xét theo phương diện của Tin Mừng, họ là những kẻ chống nghịch Đức Chúa Trời, ^(a) nhờ vậy anh chị em được lợi; ^(b) nhưng xét theo phương diện tuyển chọn, họ là những người được yêu thương vì cố các tổ phụ của họ. ²⁹Vì những gì Đức Chúa Trời đã ban cho và những ai Ngài đã kêu gọi, Ngài không rút lại. ³⁰Giống như anh chị em trước kia vốn không vâng phục Đức Chúa Trời, nhưng bây giờ đã nhận được ơn thương xót nhờ sự không vâng phục của họ, ³¹thì cũng thế, bây giờ họ không vâng phục, nhưng nhờ ơn thương xót đã tỏ ra với anh chị em, bây giờ họ cũng có thể nhận được ơn thương xót vậy. ³²Vì Đức Chúa Trời đã nhốt mọi người trong sự không vâng phục, để Ngài có thể thương xót tất cả.

Ca Tụng Đức Chúa Trời

³³Ôi sâu nhiệm thay là sự giàu có, khôn ngoan, và tri thức của Đức Chúa Trời! Những phán quyết của Ngài không thể nào dò thấu, và những đường lối của Ngài không thể nào hiểu được!

³⁴ “Vì ai biết được Chúa nghĩ gì? ^(c)
Hay ai có thể làm mưu sĩ cho Ngài?

³⁵ Hay ai đã cho Ngài điều gì,
Để được Ngài ban thưởng lại?”

³⁶Vì muôn vật đều từ Ngài, nhờ Ngài, và hướng về Ngài. Nguyên vinh hiển thuộc về Ngài đời đời vô cùng. A-men.

^(a) **11:28** nt: những kẻ thù

^(b) **11:28** nt: vì cố anh chị em

^(c) **11:34** nt: tâm trí của Chúa

Nếp Sống Mới Của Người Tin Thờ Chúa

(12:1 – 15:13)

Khuyên Dâng Mình Cho Chúa

12 ¹Vậy thưa anh chị em, cậy ơn thương xót của Đức Chúa Trời, tôi nài khuyên anh chị em hãy dâng thân thể mình làm của lễ sống, thánh, và đẹp lòng Đức Chúa Trời; đó là cách thờ phượng hợp lý^(a) của anh chị em. ²Đừng rập khuôn theo đời này, nhưng hãy được biến đổi theo sự đổi mới trong tâm trí mình, để anh chị em có thể phân biệt được ý muốn tốt đẹp, vui lòng, và toàn hảo của Đức Chúa Trời là gì.

Sống Khiêm Nhường trong Hội Thánh

³Cậy vào ân sủng đã ban cho tôi, tôi xin thưa với mỗi người trong anh chị em: đừng đánh giá mình quá cao so với thực chất của mình, nhưng hãy suy nghĩ thực tế một chút, theo lượng đức tin Đức Chúa Trời đã ban cho mỗi người.

⁴Vì giống như chúng ta có nhiều chi thể trong một thân thể, và tất cả các chi thể không có cùng một nhiệm vụ, ⁵cũng vậy, chúng ta tuy nhiều người, nhưng chỉ là một thân trong Đấng Christ, và mỗi người là chi thể của nhau. ⁶Tùy theo ơn đã ban cho chúng ta, chúng ta có những ân tứ khác nhau. Ai được ơn nói tiên tri, hãy nói theo lượng đức tin; ⁷ai được ơn phục vụ, hãy hết lòng phục vụ; ai được ơn dạy dỗ, hãy tận tâm dạy dỗ; ⁸ai được ơn khích lệ, hãy bền lòng khích lệ; ai được ơn ban cho, hãy rộng rãi ban cho; ai được ơn lãnh đạo, hãy chuyên cần lãnh đạo; ai được ơn thương xót, hãy vui vẻ mà làm.

Nếp Sống Yêu Thương

⁹Tình yêu phải chân thật. Hãy ghét điều ác, bám sát điều lành. ¹⁰Hãy thương mến nhau cách thân thiết trong tình anh chị em.^(b) Hãy lấy lòng tôn trọng kính nhường nhau. ¹¹Hãy siêng năng và chớ lười biếng;^(c) hãy có tinh thần nóng cháy, hãy phục vụ Chúa. ¹²Hãy vui mừng trong hy vọng, nhẫn nại trong gian khổ, bền lòng trong sự cầu nguyện. ¹³Hãy cung cấp cho nhu cầu của các thánh đồ; hãy ân cần tiếp đãi khách. ¹⁴Hãy chúc phước cho những kẻ bách hại anh chị em, hãy chúc phước và đừng nguyên rủa. ¹⁵Hãy vui với người vui, và khóc với người khóc. ¹⁶Hãy sống hòa thuận với nhau. Đừng tự cao nhưng hãy hòa mình với những người thấp kém. Đừng tự cho mình là khôn ngoan hơn người.

Cách Đối Xử với Những Kẻ Xấu

¹⁷Đừng lấy ác trả ác cho ai, hãy nghĩ đến những gì mọi người cho là cao thượng. ¹⁸Nếu có thể được, anh chị em hãy gắng hết sức sống hòa bình với mọi người.

(a) **12:1** nt: *logikos*; ctd: thuộc linh hay thiêng liêng

(b) **12:10** nt: *philadelphia*, tình thương giữa anh em

(c) **12:11** ctd: Chớ chậm trễ trong việc cấp bách

¹⁹Anh chị em yêu dấu, xin đừng tự mình báo thù ai, nhưng hãy nhường chỗ cho cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời, vì có lời chép rằng, “Sự báo thù thuộc về Ta; Ta sẽ báo trả; Chúa phán vậy.”

²⁰Nhưng “Nếu kẻ thù của con có đói, hãy cho nó ăn, có khát, hãy cho nó uống. Vì làm như vậy khác nào con chất những than lửa hừng trên đầu nó.”

²¹Đừng để điều ác thắng mình, nhưng hãy lấy điều thiện thắng điều ác.

Thái Độ Đối Với Nhà Cầm Quyền

13 ¹Mỗi người hãy phục tùng nhà cầm quyền, vì chẳng có quyền lực nào không đến từ Đức Chúa Trời, và những nhà cầm quyền hiện có đều do Đức Chúa Trời chỉ định. ²Như vậy ai chống lại nhà cầm quyền là chống lại những gì Đức Chúa Trời đã chỉ định. Những người chống đối như thế sẽ chuốc lấy án phạt cho mình, ³vì nhà chức trách không phải là nỗi sợ hãi cho người làm điều tốt, nhưng cho kẻ làm điều xấu. Bạn muốn không sợ nhà cầm quyền chăng? Hãy làm điều tốt, thì bạn sẽ được khen ngợi. ⁴Vì nhà cầm quyền là tôi tớ của Đức Chúa Trời để làm điều tốt cho bạn. Nhưng nếu bạn làm điều xấu, bạn có cơ để sợ, vì họ mang gươm không phải vô cớ đâu; vì nhà cầm quyền là tôi tớ của Đức Chúa Trời để thi hành án phạt đối với những kẻ làm điều xấu. ⁵Vì vậy chúng ta cần phải phục tùng họ, không phải chỉ vì sợ bị phạt, nhưng cũng vì có lương tâm nữa.

⁶Vì cơ đó bạn phải đóng thuế, bởi nhà cầm quyền là tôi tớ của Đức Chúa Trời, và họ cần dùng trọn thì giờ để thi hành nhiệm vụ.

⁷Hãy trả cho mọi người những gì mình nợ: đóng thuế cho người mình phải đóng thuế, nộp sưu cho người mình phải nộp sưu, sợ người đáng sợ, kính người đáng kính.

Sống Yêu Thương Là Làm Trọn Luật Pháp

⁸Đừng mắc nợ ai điều gì, ngoại trừ món nợ yêu thương nhau, vì ai yêu thương người khác là làm trọn Luật Pháp. ⁹Các điều răn dạy rằng, “Người chớ phạm tội ngoại tình, người chớ sát nhân, người chớ trộm cắp, người chớ tham lam,” và bất cứ điều răn nào khác, thì cũng đều tóm lại vào một điều này, “Người hãy yêu người lân cận như mình.” ¹⁰Yêu thương thì không làm hại người lân cận; vì vậy, yêu thương là làm trọn Luật Pháp.

Hãy Thức Canh và Sống Trong Sạch

¹¹Hãy làm như vậy, vì anh chị em biết chúng ta đang sống trong thời kỳ nào. Giờ chúng ta thức dậy từ trong giấc ngủ đến rồi, vì bây giờ sự cứu rỗi gần với chúng ta hơn lúc chúng ta mới tin. ¹²Đêm sắp tàn, ngày gần rạng. Chúng ta hãy cởi bỏ những việc của tối tăm và mang vào áo giáp của ánh sáng. ¹³Chúng ta hãy sống đứng đắn như đi giữa ban ngày: không nhậu nhẹt và say sưa, không hoang dâm và trụy lạc, không gây gổ và ganh tị, ¹⁴nhưng mặc lấy Đức Chúa Jesus Christ, ^(a) và đừng mơ tưởng đến những thềm muốn của xác thịt mà tìm cách làm thỏa mãn các dục vọng nó.

(a) **13:14** ctd: Chúa là Đức Chúa Jesus Christ

Khoan Dung với Người Kém Đức Tin

14 ¹Hãy tiếp nhận những người kém đức tin; đừng cả quyết những gì còn tranh cãi. ²Có người tin rằng mình có quyền ăn bất cứ món gì trong khi người yếu đuối cho rằng chỉ nên ăn rau mà thôi. ³Người ăn đừng khinh dể người không ăn, và người không ăn đừng xét đoán người ăn, vì Đức Chúa Trời đã chấp nhận người ấy. ⁴Bạn là ai mà xét đoán tội lỗi của người khác? Nó đứng hay ngã là việc của chủ nó, và nó sẽ đứng, vì Chúa có quyền làm cho nó đứng.

⁵Có người cho rằng ngày này tốt hơn ngày kia, trong khi người khác cho rằng mọi ngày đều như nhau. Trong trí mỗi người tin như thế nào, hãy cứ giữ như thế ấy. ⁶Người giữ ngày giữ ngày vì muốn tôn kính Chúa; người ăn ăn vì muốn tôn kính Chúa, bởi người ấy tạ ơn Đức Chúa Trời; người không ăn không ăn vì muốn tôn kính Chúa, và người ấy tạ ơn Đức Chúa Trời. ⁷Vì không ai trong chúng ta sống cho mình, và không ai trong chúng ta chết cho mình. ⁸Thật vậy, nếu chúng ta sống, chúng ta sống cho Chúa, hoặc nếu chúng ta chết, chúng ta chết cho Chúa; cho nên dù sống hay chết, chúng ta đều thuộc về Chúa cả. ⁹Chính vì thế mà Đấng Christ đã chết và đã sống lại, để Ngài có thể làm Chúa của cả kẻ chết lẫn người sống.

¹⁰Thế thì bạn ơi, tại sao bạn xét đoán anh chị em mình? Hay bạn ơi, tại sao bạn khinh dể anh chị em mình? Vì tất cả chúng ta đều sẽ ứng hầu trước tòa phán xét của Đức Chúa Trời, ^(a) ¹¹như có chép,

“Chúa phán, ‘Thật như Ta hằng sống, mọi đầu gối sẽ quỳ xuống trước mặt Ta, Và mọi lưỡi sẽ chúc tụng Đức Chúa Trời.’”

¹²Thế thì mỗi người sẽ trả lời về chính mình với Đức Chúa Trời.

Đừng Gây Cớ Vấp Ngã cho Anh Chị Em Cùng Đức Tin

¹³Vậy chúng ta đừng xét đoán nhau nữa, nhưng thà hãy quyết định như thế này: tôi sẽ không để vật vấp chân hay cớ vấp ngã trước mặt anh chị em tôi.

¹⁴Trong Chúa là Đức Chúa Jesus, tôi biết và được bắt phục để tin rằng không có vật gì tự nó là ô uế, nhưng nó trở thành ô uế cho ai khi người ấy nghĩ nó là ô uế mà thôi.

¹⁵Nếu vì miếng ăn mà bạn gây cho anh chị em mình đau buồn, bạn đâu còn cư xử theo tình yêu nữa. Xin đừng để việc ăn uống hủy hoại người mà Đấng Christ đã chết thay. ¹⁶Vậy đừng để những việc tốt đẹp của anh chị em bị gièm chê, ¹⁷vì vương quốc Đức Chúa Trời không phải ở việc ăn uống, mà là công chính, bình an, và vui vẻ trong Đức Thánh Linh. ¹⁸Vì ai theo cách ấy mà phục vụ Đấng Christ thì sẽ được Đức Chúa Trời vui lòng và người ta quý trọng. ¹⁹Thế thì chúng ta hãy đeo đuổi những gì đem lại hòa thuận và gây dựng cho nhau.

²⁰Đừng vì miếng ăn mà phá hoại công việc của Đức Chúa Trời. Thật ra mọi vật đều thanh sạch, nhưng nếu ăn mà gây cớ vấp ngã cho người khác là sai rồi. ²¹Tốt nhất là không ăn thịt, không uống rượu, hay làm việc gì có thể gây cớ vấp ngã cho anh chị em mình.

(a) **14:10** Bản Byzantine chép “trước tòa phán xét của Đấng Christ.”

²²Bạn tin như thế nào, hãy giữ như thế ấy trước mặt Đức Chúa Trời. Phước cho người không lên án chính mình về những gì mình đã chấp nhận. ²³Nếu ai ăn mà còn nghi ngờ, người ấy đã bị lên án rồi, vì đã không hành động theo đức tin, vì hễ điều chi không ra từ đức tin là tội lỗi.

Nâng Đỡ Người Kém Đức Tin

15 ¹Chúng ta là những người mạnh phải gánh vác những gì những người yếu làm không nổi, chứ không chỉ lo làm vui lòng mình. ²Mỗi người trong chúng ta hãy làm vui lòng người lân cận, để gây dựng người ấy, ³vì ngay cả Đấng Christ cũng không làm vui lòng chính Ngài, như có chép rằng, “Những lời sỉ nhục của những kẻ sỉ nhục Ngài đã đổ trên con.” ⁴Vì những gì đã được viết từ xưa là được viết để dạy chúng ta, hầu qua sự kiên nhẫn và qua sự khích lệ của Kinh Thánh chúng ta có hy vọng.

⁵Cầu xin Đức Chúa Trời của sự kiên nhẫn và sự khích lệ ban cho anh chị em được đồng tâm nhất trí với nhau theo như Đức Chúa Jesus Christ đã dạy, ⁶để anh chị em có thể đồng thanh tôn vinh Đức Chúa Trời là Cha của Đức Chúa Jesus Christ, Chúa chúng ta.

Các Dân Ngoại Vui Mừng Vì Nhận Được Ôn Cứu Rồi

⁷Vậy hãy tiếp nhận lẫn nhau, như Đấng Christ đã tiếp nhận anh chị em, để đem vinh hiển về Đức Chúa Trời. ⁸Tôi muốn thưa rằng, vì chân lý của Đức Chúa Trời mà Đấng Christ đã trở thành một đầy tớ của những người được cắt bì, để xác định những lời hứa đã ban cho tổ tiên họ, ⁹và để các dân ngoại có thể tôn vinh Đức Chúa Trời vì lòng thương xót của Ngài, như có chép rằng,

“Vì thế con sẽ ca ngợi Ngài giữa các dân;
Con sẽ hát ca chúc tụng danh Ngài.”

¹⁰Chỗ khác cũng nói,

“Hỡi các dân ngoại, hãy vui mừng với dân Ngài.”

¹¹Lại chép,

“Hỡi tất cả các dân ngoại, hãy ca ngợi Chúa;
Hỡi muôn dân, khá tôn ngợi Ngài!”

¹²Tiên Tri Ê-sai lại nói,

“Từ Giê-se sẽ ra một Rễ,
Rễ ấy sẽ mọc lên để trị vì các dân ngoại;
Các dân ngoại sẽ trông cậy nơi Ngài.”

¹³Nguyện xin Đức Chúa Trời của hy vọng ban cho anh chị em tràn ngập niềm vui và bình an trong đức tin, để anh chị em có thể tràn trề hy vọng bởi quyền năng Đức Thánh Linh.

Những Lời Dặn Dò Và Thăm Hỏi

(15:14 – 16:27)

Lý Do Khiến Phao-lô Nói Mạnh

¹⁴Thưa anh chị em, chính tôi, tôi tin chắc rằng anh chị em là những người đầy lòng tốt, giàu tri thức, và có khả năng khuyên bảo lẫn nhau. ¹⁵Nhưng trong thư có mấy chỗ tôi nói hơi mạnh, cốt để nhắc nhở anh chị em về ơn Đức Chúa Trời đã ban cho tôi, ¹⁶để tôi làm đầy tớ của Đức Chúa Jesus Christ cho các dân ngoại, thi hành chức vụ tư tế cho Tin Mừng của Đức Chúa Trời, hầu giúp các dân ngoại trở thành một của lễ đẹp lòng Đức Chúa Trời và được thánh hóa bởi Đức Thánh Linh.

¹⁷Trong Đức Chúa Jesus Christ, tôi có lý do để hãnh diện về sự phục vụ Đức Chúa Trời của tôi, ¹⁸vì tôi không dám nói gì khác hơn là những gì Đấng Christ đã thực hiện qua tôi, dùng lời nói và việc làm của tôi để đem các dân ngoại đến sự vâng phục Đức Chúa Trời, ¹⁹bằng quyền năng qua các dấu kỳ và các phép lạ, bằng quyền năng của Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, để từ Giê-ru-sa-lem cho đến các vùng phụ cận của miền I-ly-ri-cum tôi có thể rao giảng đầy đủ Tin Mừng của Đấng Christ. ²⁰Ước vọng của tôi là rao giảng Tin Mừng ở nơi nào danh Đấng Christ chưa được rao giảng, để khỏi phải xây dựng trên nền của người khác, ²¹như có chép rằng,

“Những kẻ chưa được rao báo về Ngài sẽ thấy Ngài;
Những kẻ chưa được nghe nói về Ngài sẽ hiểu biết Ngài.”

Phao-lô Dự Tính Đến Rô-ma

²²Đó là lý do tôi thường bị ngăn trở khi định đến thăm anh chị em. ²³Nhưng bây giờ trong vùng này không còn chỗ nào cho tôi nữa, nên tôi mong sẽ đến thăm anh chị em như tôi hằng ao ước nhiều năm nay.

²⁴Tôi hy vọng trong chuyến đi Tây-ban-nha sắp tới, dọc đường tôi sẽ ghé thăm anh chị em, để sau khi được thỏa lòng ở với anh chị em ít lâu, anh chị em sẽ tiễn tôi qua đó. ²⁵Nhưng bây giờ tôi phải trở về Giê-ru-sa-lem để phục vụ các thánh đồ trước, ²⁶vì anh chị em ở Ma-xê-đô-ni-a và A-chai đã vui lòng quyên góp một số tiền để giúp những người nghèo trong vòng các thánh đồ ở Giê-ru-sa-lem. ²⁷Họ lấy làm vui mà làm như thế; đúng ra là họ mang nợ những người ấy. Vì nếu các dân ngoại đã được chia sẻ những phước hạnh thuộc linh của họ, thì các dân ngoại cũng nên lấy những của cải vật chất mình có mà chia sẻ với họ.

²⁸Vậy sau khi tôi làm xong việc này và trao^(a) xong món quà^(b) tôi đã lạc quyên được cho họ, tôi sẽ ghé thăm anh chị em, rồi sau đó sẽ đi Tây-ban-nha. ²⁹Tôi biết rằng khi tôi đến với anh chị em, tôi sẽ đến với phước hạnh tràn trề của Đấng Christ.

³⁰Thưa anh chị em, vì Chúa của chúng ta là Đức Chúa Jesus Christ và vì tình yêu của Đức Thánh Linh, tôi nài xin anh chị em hãy cùng phấn đấu với tôi trong khi dâng lời cầu nguyện lên Đức Chúa Trời cho tôi, ³¹để tôi thoát khỏi tay những kẻ vô tín ở

(a) 15:28 nt: giải quyết, hoặc đóng dấu niêm phong

(b) 15:28 nt: quà, trái

Giu-đê, và sự phục vụ của tôi tại Giê-ru-sa-lem được các thánh đồ chấp nhận.³² Được như thế và nếu Đức Chúa Trời muốn, tôi có thể đến thăm anh chị em với trọn niềm vui và có thể nghỉ ngơi với anh chị em.

³³Nguyện xin Đức Chúa Trời bình an ở với tất cả anh chị em. A-men.

Những Lời Thăm Hỏi Cá Nhân

16 ¹Tôi xin giới thiệu với anh chị em bà Phê-bê, chị em của chúng tôi, cũng là người hầu việc Chúa^(a) của hội thánh ở Sen-cơ-rê. ²Xin anh chị em hãy tiếp đón bà trong Chúa một cách xứng đáng với cách các thánh đồ đối với người hầu việc Chúa. Xin anh chị em hãy giúp đỡ bà những gì bà cần, vì bà đã giúp đỡ nhiều người kể cả tôi nữa.

³Xin cho tôi kính lời chào thăm Pơ-rít-xi-la và A-qui-la, hai bạn đồng lao của tôi trong Đức Chúa Jesus Christ. ⁴Hai người ấy vì cứu mạng tôi đã từng đưa cổ ra gánh chịu nguy hiểm. Đúng ra không phải chỉ một mình tôi mang ơn họ, nhưng tất cả các hội thánh giữa các dân ngoại cũng mang ơn họ. ⁵Cho tôi kính lời chào thăm hội thánh nhóm họp trong nhà họ.

Xin chào Ê-pa-ên-nê-tu anh em yêu dấu của tôi. Anh ấy là trái đầu mùa trong vùng A-si-a cho Đấng Christ.

⁶Xin chào Ma-ry, người đã làm việc vất vả cho anh chị em.

⁷Xin chào Anh-rô-ni-cư và Giu-ni-a,^(b) hai người bà con của tôi,^(c) và cũng là bạn đồng tù với tôi. Họ là những người được tôn trọng giữa vòng các vị sứ đồ và đã ở trong Đấng Christ trước tôi.

⁸Xin chào Am-li-a-tu, anh em yêu dấu của tôi trong Chúa.

⁹Xin chào U-ba-nu, bạn đồng lao với tôi trong Đấng Christ, và Tạ-khi, người tôi thương mến.

¹⁰Xin chào A-pe-lê, người đã được tôi luyện trong Đấng Christ.

Xin chào những người trong gia đình của A-rít-tô-bu-lu.

¹¹Xin chào Hê-rô-đi-ôn, bà con tôi.

Xin chào những người trong gia đình của Nạc-xi-su, là những người trong Chúa.

¹²Xin chào Try-phê-na và Try-phô-sa, hai bà đã vất vả vì Chúa.

Xin chào Pêc-si, người chị tôi quý mến, người đã làm việc rất vất vả vì Chúa.

¹³Xin chào Ru-phu, người được Chúa chọn. Xin cho tôi kính lời chào thăm mẹ anh ấy, bà là người tôi coi như mẹ tôi.

¹⁴Xin chào A-syn-ri-tu, Phơ-lê-gôn, Hệt-mê, Pa-trô-ba, Hệt-ma, và những anh chị em ở với họ.

¹⁵Xin chào Phi-lô-lô-gu và bà Giu-li-a, Nê-rê-u và em gái anh ấy, cùng Ô-lym-pa và tất cả các thánh đồ đang ở với họ.

¹⁶Xin anh chị em hãy chào nhau bằng cái hôn thánh.

Tất cả các hội thánh của Đấng Christ chào thăm anh chị em.

(a) **16:1** ctd: chấp sự (Greek: *diákonos*)

(b) **16:7** Trong một số bản cổ thì là “Giu-li-a” (Julia)

(c) **16:7** ctd: người đồng hương

Lời Dặn Dò Cuối Cùng

¹⁷Thưa anh chị em, tôi khuyên anh chị em hãy coi chừng những kẻ tạo nên mối bất hòa và gây có vấp ngã, chống lại giáo lý anh chị em đã học. Hãy tránh xa họ, ¹⁸vì những người ấy không phục vụ Đấng Christ, Chúa chúng ta, nhưng phục vụ bao tử họ. Họ dùng những lời ngọt ngào và dâng bực để lừa gạt những người có lòng chất phác thật thà.

¹⁹Về việc anh chị em vâng phục Chúa, thì ai ai cũng đã biết. Vì thế tôi rất vui mừng về anh chị em. Tôi muốn anh chị em hãy khôn ngoan đối với việc lành và trong sạch đối với việc dữ. ²⁰Chẳng bao lâu nữa Đức Chúa Trời bình an sẽ đập nát đầu Sa-tan dưới chân anh chị em.

Nguyện xin ân sủng của Đức Chúa Jesus, Chúa chúng ta, ở cùng anh chị em.

Những Người Gởi Lời Thăm

²¹Ti-mô-thê, bạn đồng lao với tôi, gởi lời chào anh chị em.

Lu-si-u, Gia-sôn, và Sô-si-pa-tê, những người bà con ^(a) của tôi, cũng gởi lời chào anh chị em.

²²Tôi là Tệt-ti-u, người chép bức thư này, xin chào anh chị em trong Chúa.

²³Gai-út, người tiếp đãi tôi và cả hội thánh, gởi lời chào anh chị em.

Ê-ra-tu, người quản lý kho bạc của thành phố, và Qua-tu, anh em chúng tôi, gởi lời chào anh chị em.

²⁴Nguyện xin ân sủng của Đức Chúa Jesus Christ, Chúa chúng ta, ở với tất cả anh chị em. A-men. ^(b)

Lời Chúc Tạ Cuối Thư

²⁵Chúc tụng Đấng có quyền làm vững mạnh anh chị em theo Tin Mừng tôi rao giảng, tức sự rao giảng về Đức Chúa Jesus Christ, theo sự mặc khải về huyền nhiệm vốn được giữ kín từ ngàn xưa, ²⁶nhưng bây giờ được tỏ ra, và qua bút tích của các vị tiên tri theo lệnh của Đức Chúa Trời hằng sống, để tất cả các dân ngoại được biết mà tin thờ Chúa và vâng phục Ngài. ^(c) ²⁷Nguyện Đức Chúa Trời khôn ngoan duy nhất, qua Đức Chúa Jesus Christ, được vinh hiển đời đời vô cùng. A-men.

^(a) 16:21 ctd: người đồng hương

^(b) 16:24 Một số bản cổ không có câu 24 này

^(c) 16:26 nt: vâng phục đức tin